

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĐ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày: 27-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hoàng Hào.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Như Khôi.

Ông Nguyễn Xuân Huế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đậu Công Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên: Lê Thanh H.** Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1983 tại huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 3, xã NG, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Lợi, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1959; Vợ: Phan Thị Thủy và 02 con; tiền sự, tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021 đến ngày 18/6/2021 thì được tại ngoại. Có mặt.

2. **Họ và tên: Hoàng Thị V.** Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1986 tại huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Trung Mỹ, xã HĐ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Toàn, sinh năm 1962 và bà Lê Thị Trúc, sinh năm 1965; Chồng: Nguyễn Tất Thành và 01 con; tiền sự, tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021 đến ngày 18/6/2021 thì được tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm:

1. Anh Lê Văn H. Sinh năm 1987. Nơi cư trú: Khối 7, phường Lê Lợi, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H. Sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xóm 5, xã Nam Lĩnh, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Có đơn xét xử vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1990 và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Xóm 4, xã NG, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Đều có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/5/2021, tại quán Karaoke “Dòng Đại Huệ” thuộc xóm 3, xã NG, huyện ND, tỉnh Nghệ An do Lê Thanh H làm chủ. Sau khi hát xong, thì Lê Văn H có nhu cầu mua dâm nên nhờ Hải tìm gái bán dâm thì Hải đồng ý. Hải gọi điện thoại cho Hoàng Thị V để trao đổi thì Vân đồng ý và giới thiệu Nguyễn Thị H là nhân viên học việc quán cắt tóc làm đẹp của Vân. Hải và Vân thống nhất giá bán dâm là 1.000.000 đồng (một triệu). Sau đó, Hải thu 1.000.000 đồng tiền mua bán dâm và hướng dẫn cho Hùng sang nhà nghỉ Mỹ Duyên lấy phòng và chờ. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Hùng đến nhà nghỉ Mỹ Duyên do vợ chồng Nguyễn Thị P và Nguyễn Văn T làm chủ, thuê phòng 301 rồi báo cho Hải biết. Sau đó Hải gọi cho Vân nhắn Hằng lên phòng 301, còn tiền bán dâm 1.000.000 đồng Hải đã thu. Vân dùng xe máy chở Hằng đến nhà nghỉ Mỹ Duyên rồi đi về.

Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, khi Hùng và Hằng đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 301 nhà nghỉ Mỹ Duyên thì bị Công an huyện ND kiểm tra, phát hiện, lập biên bản và thu giữ tang vật liên quan.

Ngày 04/5/2021, Lê Thanh H đến Công an huyện ND đầu thú. Cùng ngày Hoàng Thị V bị Công an huyện ND bắt theo Lệnh tạm giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Cáo trạng số 46/CT-VKS-ND ngày 18/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ND truy tố Lê Thanh H và Hoàng Thị V về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51. Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh H và Hoàng Thị V phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt bị cáo: Lê Thanh H mức án từ 09 đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 20 tháng.

Hoàng Thị V mức án từ 08 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 bao cao su đã qua sử dụng, được niêm phong theo đúng quy định (ký hiệu M1) và 01 bao cao su chưa sử dụng, được niêm phong theo đúng quy định (ký hiệu M2). Đây là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy;

- Số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu) hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ND theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 23/7/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện ND. Đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội cần tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, gắn thẻ sim số thuê bao 0972386818 của Lê Thanh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu đỏ, gắn thẻ sim số thuê bao 0969943788 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh gắn thẻ sim 0945737987 của Hoàng Thị V. Đây là các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng cần tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thanh H và Hoàng Thị V đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ND, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ND, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thanh H và Hoàng Thị V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/5/2021, Lê Thanh H

và Hoàng Thị V đã có hành vi làm trung gian, môi giới cho Lê Văn H và Nguyễn Thị H thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 301, nhà nghỉ Mỹ Duyên thuộc xóm 3, xã NG, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh của nhân dân, làm phát sinh bệnh tật và gia tăng tệ nạn xã hội.

Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Bị cáo Hải là người khởi xướng việc môi giới mua bán dâm với Vân. Bị cáo Vân là người tham gia hưởng ứng tích cực.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Hải đầu thú. Bị cáo Hải có bà nội Trần Thị Chắt được Bộ tư lệnh Quân khu 4 chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 bao cao su đã qua sử dụng, được niêm phong theo đúng quy định (ký hiệu M1) và 01 bao cao su chưa sử dụng, được niêm phong theo đúng quy định (ký hiệu M2). Đây là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy;

- Số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu) hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ND theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 23/7/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện ND. Đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội cần tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, gắn thẻ sim số thuê bao 0972386818 của Lê Thanh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu đỏ, gắn thẻ sim số thuê bao 0969943788 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh gắn thẻ sim 0945737987 của Hoàng Thị V. Đây là các vật

chứng liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng cần tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý đối với các hành vi liên quan:

Đối với hành vi mua, bán dâm của Lê Văn H và Nguyễn Thị H Cơ quan điều tra - Công an huyện ND đã xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Thị P là chủ nhà nghỉ Mỹ Duyên không biết hành vi mua bán dâm nên không có căn cứ xử lý hình sự mà xử lý hành chính là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh H và Hoàng Thị V phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Lê Thanh H: 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Hoàng Thị V: 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thanh H cho UBND xã NG, huyện ND, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hoàng Thị V cho UBND xã HĐ, thành phố V, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu) hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NĐ theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 23/7/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện NĐ. Đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội cần tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, gắn thẻ sim số thuê bao 0972386818 của Lê Thanh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu đỏ, gắn thẻ sim số thuê bao 0969943788 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh gắn thẻ sim 0945737987 của Hoàng Thị V. Đây là các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng cần tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bao cao su đã qua sử dụng, được niêm phong theo đúng quy định (ký hiệu M1) và 01 bao cao su chưa sử dụng, được niêm phong theo đúng quy định (ký hiệu M2).

(Đặc điểm, tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NĐ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện NĐ tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Thanh H và Hoàng Thị V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện NĐ;
- Chi cục THADS NĐ;
- Công an huyện NĐ;
- TAND TP Vinh (NUT);
- Các bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Hoàng Hào

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

